

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**



BỂ NGỌC TRỌNG

**ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG MÔI TRƯỜNG VÀ ĐỀ XUẤT
GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TIÊU CHÍ MÔI TRƯỜNG TRONG
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TẠI XÃ DƯƠNG PHONG
HUYỆN BẠCH THÔNG TỈNH BẮC KẠN**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG

Thái Nguyên - 2019

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**



BÊ NGỌC TRỌNG

**ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG MÔI TRƯỜNG VÀ ĐỀ XUẤT
GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TIÊU CHÍ MÔI TRƯỜNG TRONG
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TẠI XÃ DƯƠNG PHONG
HUYỆN BẠCH THÔNG TỈNH BẮC KẠN**

Ngành: Khoa học môi trường

Mã số: 8.44.03.01

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG

Người hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Đức Thạnh

Thái Nguyên - 2019

LỜI CAM ĐOAN

Tôi luôn luôn nỗ lực, cố gắng và trung thực trong suốt quá trình nghiên cứu đề tài.

Tôi xin cam đoan các số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn này là trung thực và chưa được sử dụng để bảo vệ một học vị nào.

Tôi xin cam đoan mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn này đã được cảm ơn và các thông tin trích dẫn trong Luận văn đều đã được chỉ rõ nguồn gốc.

Thái Nguyên, ngày.... tháng.... năm 2019

Người viết cam đoan

Bé Ngọc Trọng

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành được luận văn này, tôi xin chân thành cảm ơn Trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên đã tạo điều kiện để tôi có cơ hội được học tập và nghiên cứu tại Trường. Tôi xin chân thành cảm ơn đến toàn thể quý thầy cô Khoa Môi trường, Phòng Đào tạo - Trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên, đã tận tình truyền đạt kiến thức, hướng dẫn tôi trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu. Đặc biệt tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới thầy giáo TS. Nguyễn Đức Thạnh đã tận tình giúp đỡ, hướng dẫn tôi trong quá trình thực hiện và hoàn thành luận văn này. Tôi xin chân thành cảm ơn Lãnh đạo và cán bộ của Ủy ban nhân dân huyện Bạch Thông, các phòng ban chuyên môn huyện, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã Dương Phong cùng bà con nhân dân nơi đây đã giúp đỡ tôi thu thập các tài liệu và số liệu phục vụ cho luận văn trong suốt quá trình thực hiện nghiên cứu trên địa bàn.

Cuối cùng, Tôi muốn bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến gia đình, người thân và bạn bè đã luôn ủng hộ, động viên và giúp đỡ cho tôi trong quá trình học tập cũng như thực hiện luận văn.

Trong thời gian nghiên cứu vì nhiều lý do chủ quan và khách quan nên không tránh khỏi những sai sót. Tôi rất mong nhận được sự đóng góp của các thầy, cô giáo, bạn bè, đồng nghiệp để luận văn được hoàn thiện hơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

Thái Nguyên, ngày... tháng... năm 2019

Tác giả luận văn

Bé Ngọc Trọng

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu.....	2
3. Ý nghĩa của đề tài.....	3
3.1. Ý nghĩa khoa học	3
3.2. Ý nghĩa thực tiễn.....	3
CHƯƠNG 1 TỔNG QUAN TÀI LIỆU	4
1.1. Cơ sở khoa học của đề tài	4
1.1.1. Các khái niệm liên quan.....	4
1.2. Cơ sở pháp lý	8
1.3. Cơ sở thực tiễn	10
1.3.1. Môi trường Việt Nam.....	10
1.3.2. Môi trường nông thôn ở Việt Nam	13
1.3.3. Xây dựng nông thôn mới ở một số nước trên thế giới.....	15
1.3.4.....	20
Xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam.....	20
1.3.5. Tình hình xây dựng NTM tại huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn	21
CHƯƠNG 2 ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	27
2.1. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu	27
2.1.1. Đối tượng nghiên cứu.....	27
2.1.2. Địa điểm và phạm vi nghiên cứu	27
2.1.3. Thời gian nghiên cứu	27
2.2. Nội dung nghiên cứu.....	27
2.3. Phương pháp nghiên cứu.....	28
2.3.1. Phương pháp thu thập tài liệu	28

2.3.2. Phương pháp thống kê xử lý số liệu.....	29
2.3.3. Phương pháp tổng hợp, đánh giá, phân tích.....	29
2.3.4. Phương pháp chuyên gia.....	29
CHƯƠNG 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN.....	30
3.1. Điều tra cơ bản.....	30
3.1.1. Điều kiện tự nhiên.....	30
3.1.3. Điều kiện kinh tế - xã hội.....	36
3.2. Đánh giá hiện trạng môi trường xã Dương Phong huyện Bạch Thông tỉnh Bắc Kạn.....	47
3.2.1. Các động lực chi phối tới vùng môi trường.....	47
3.2.2. Những áp lực từ các yếu tố đến vùng môi trường.....	47
3.2.3. Thực trạng môi trường xã Dương Phong.....	61
3.2.4. Tác động ô nhiễm môi trường tại xã Dương Phong.....	73
3.3. Đánh giá việc thực hiện tiêu chí 17: Tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới tại xã Dương Phong.....	75
3.3.1. Công tác xây dựng nông thôn mới.....	75
3.3.2. Đánh giá tiêu chí 17: Môi trường.....	78
3.4. Các giải pháp đạt tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Dương Phong huyện Bạch Thông Tỉnh Bắc Kạn.....	81
3.4.1. Giải pháp chung cho công tác xây dựng nông thôn mới.....	81
3.4.2. Giải pháp cụ thể cho việc thực hiện tiêu chí môi trường.....	82
1. Kết luận.....	87
2. Kiến nghị.....	87
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	88
PHỤ LỤC	

DANH MỤC CÁC TỪ, CÁC CỤM TỪ VIẾT TẮT

Viết tắt	Tiếng việt
BCĐ	: Ban chỉ đạo
BCH	: Ban chấp hành
BNN	: Bộ Nông nghiệp
BNN&PTNT	: Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn
BVMT	: Bảo vệ môi trường
BVTV	: Bảo vệ thực vật
BYT	: Bộ Y tế
CCN	: Cụm công nghiệp
CNH - HĐH	: Công nghiệp hóa- hiện đại hóa
CTCC	: Công trình công cộng
CTR	: Chất thải rắn
EPI	: Chỉ số năng lực quản lý môi trường
HTX	: Hợp tác xã
KCN	: Khu công nghiệp
KT-XH	: Kinh tế xã hội
NQ/TW	: Nghị quyết, Trung ương
NTM	: Nông thôn mới
NTM	: Nông thôn mới
TT	: Thị trấn
TT - BTNMT	: Thông tư Bộ tài nguyên môi trường
TTCN	: Tiểu thủ công nghiệp
UBND	: Ủy ban nhân dân
VSMT	: Vệ sinh môi trường
XHCH	: Xã hội chủ nghĩa

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1: Bộ tiêu chí Quốc gia về xây dựng nông thôn mới trong tiêu chí 17 7	17 7
Bảng 1.2: Tiêu chí môi trường theo bộ tiêu chí nông thôn mới của tỉnh Bắc Kạn.....	7
Bảng 1.3: Tỷ lệ người dân nông thôn được cấp nước sạch ở các vùng	14
Bảng 3.1: Hiện trạng sử dụng đất xã Dương Phong	33
Bảng 3.2. Diện tích rừng tính đến năm 2018	35
Bảng 3.3. Cơ cấu nền kinh tế theo ngành 2017	37
Bảng 3.4. Các chỉ tiêu sản xuất nông nghiệp chủ yếu	37
Bảng 3.5. Các chỉ tiêu trong chăn nuôi	40
Bảng 3.6. Các chỉ tiêu trong lâm nghiệp	41
Bảng 3.7. Dân số và lao động	42
Bảng 3.8 hiện trạng và dự báo dân số xã Dương Phong.....	48
Bảng 3.9: những loại phân bón được các hộ gia đình sử dụng.....	52
Bảng 3.10. Số liệu điều tra trình độ dân trí tại khu vực nghiên cứu	58
Bảng 3.11. Đánh giá về nguồn tiếp nhận thông tin VSMT của nhân dân	58
Bảng 3.12. Ý kiến về cải thiện điều kiện môi trường	59
Bảng 3.13. Nhận thức của người dân về vấn đề môi trường	60
Bảng 3.14. Nhận thức của người dân về thực trạng môi trường đất.....	61
Bảng 3.15. Các nguồn cung cấp nước sinh hoạt cho người dân trong xã.....	62
Bảng 3.16. Chất lượng nước dùng trong sinh hoạt	63
Bảng 3.17. Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng loại cống thải	64
Bảng 3.18. Đánh giá lượng rác của các hộ gia đình	66
Bảng 3.19. Tỷ lệ phần trăm các nguồn phát sinh rác thải sinh hoạt	67
Bảng 3.20. Các hình thức đổ rác thải sinh hoạt của xã.....	67
Bảng 3.21. Thực trạng nhà vệ sinh:	68
Bảng 3.22. Các nguồn tiếp nhận nước thải từ nhà vệ sinh	69
Bảng 3.23. Tỷ lệ chuồng nuôi gia súc	70
Bảng 3.24. Đánh giá tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới.....	78
Bảng 3.25: Bảng tính toán nhu cầu sử dụng nước	83

DANH MỤC CÁC HÌNH

Hình 3.1. Cảnh quan môi trường.....	36
Hình 3.2 dân số phân theo thành phần dân tộc	43
Hình 3.3. Áp lực của gia tăng dân số	49
Hình 3.4: Các loại phân được sử dụng.....	53
Hình 3.5. Sơ đồ phân tích các tác động đến nông nghiệp.....	54
Hình 3.6. Sơ đồ ảnh hưởng của hoạt động xây dựng cơ sở hạ tầng	57
Hình 3.7: Thực trạng nguồn tiếp nhận thông tin VSMT của nhân dân	59
Hình 3.8: Ý kiến của người dân về cải thiện môi trường	60
Hình 3.9: Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng các loại công thải.....	64
Hình 3.10: Thực trạng nhà vệ sinh	68
Hình 3.11: Các nguồn tiếp nhận nước thải từ nhà vệ sinh	69

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Xây dựng nông thôn mới là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước. Hội nghị lần thứ 7 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X đã ban hành Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 5/8/2008 về vấn đề nông nghiệp, nông dân và nông thôn. Nghị quyết đã xác định mục tiêu xây dựng nông thôn mới đến năm 2020. Ngày 16/4/2009 Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 491/QĐ-TTg ban hành bộ tiêu chí quốc gia (bao gồm 19 tiêu chí) về nông thôn mới. Trong đó tiêu chí số 17 là tiêu chí môi trường. Mục tiêu chung của tiêu chí này là nâng cao chất lượng môi trường sống ở khu vực nông thôn. Lâu nay, trên các phương tiện thông tin đại chúng hầu như chỉ phản ánh về ô nhiễm môi trường ở các khu đô thị, khu công nghiệp... Song tình trạng ô nhiễm môi trường ở nông thôn lại đang ở mức báo động. Đây chính là nguyên nhân dẫn đến người dân các vùng nông thôn thường xuyên phải đối mặt với dịch bệnh.

Với khoảng 67% dân số cả nước, nông thôn Việt Nam đang trên con đường đổi mới và đóng vai trò quan trọng trong quá trình phát triển KT-XH của đất nước. Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới được triển khai đã đem lại những thay đổi đáng kể về đời sống, hạ tầng kỹ thuật cũng như cảnh quan môi trường nhiều vùng nông thôn. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển KT-XH mạnh mẽ là những nguy cơ không nhỏ về ô nhiễm môi trường [4].

Môi trường nông thôn đang chịu những sức ép ngay từ chính các hoạt động sản xuất và sinh hoạt của nông thôn, đồng thời còn chịu tác động từ hoạt động của các KCN, CCN và khu vực đô thị lân cận. Đó chính là nguy cơ ô nhiễm môi trường từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng và chế biến thủy hải sản, chế biến nông sản thực phẩm, phát triển làng nghề và sản xuất công nghiệp. Ở một số vùng nông thôn, môi trường nước hoặc môi trường không